

* DANH SÁCH CON EM CÁN BỘ SÁT QUỐC GIA:

1/ MC.352	TA THỨC NHAN	cha	Thiếu Úy TA MINH PHONG BCH/CSQG Phong Dinh (6 năm)
2/ MC.352	NGUYỄN CÔNG THỤ	"	Thiếu Úy NGUYỄN XUÂN LƯƠNG BTL/CSQG (còn trong trại c/tu)
3/ MC.356	NGUYỄN THỊ NAM	"	Đại úy NGUYỄN VĂN HAI BCH/CSQG Q.7 (6 năm 3 tháng)
4/ MC.357	HUYỀN NGỌC HIỀN	"	Thiếu tá HUỠNH NGỌC THỊNH BCH/CSQG Sa Dec (trong trại GT)
5/ MC.358	NGUYỄN THANH HÙNG	"	Thiếu Úy NGUYỄN TÂN PHÁT BCH/CSQG Q.6 (5 năm 2 tháng)
6/ MC.367	NGUYỄN THỊ THUNG	chồng	Thiếu Tá NGUYỄN XUÂN TỐ Biệt phái Phủ Tổng Ủy Dân Văn (8 năm - chết)
7/ MC.372	NGUYỄN THỊ LAN CHI	cha	Đại úy NGUYỄN CÔNG LUÂN BCH/CSQG Tuy Hòa (6 năm 9 tháng)
8/ MC.372	NGUYỄN NGỌC DUNG	"	Trung úy NGUYỄN NGỌC THOẠI BCH/CSQG Gia Định (5 năm 2 tháng)
9/ MC.372	NGUYỄN THỊ ANH KIM	chồng	Đại úy TRẦN VĂN TÀI BCH/CSQG (9 năm)
10/ MC.381	NGUYỄN NAM THO	CHA	Trung úy <i>đang mất tiếp</i> BCH/CSQG Bình Tuy (5 năm)
11/ MC.388	TẠNG THỊ KIẾN	chồng	Trung úy ĐƯƠNG VĂN QUY BCH/CSQG Kiên Hòa (6 năm 8 tháng)
12/ MC.392	NGUYỄN THỊ THỊNH	cha	Thiếu úy NGUYỄN DINH NHA BTL/CSQG (5 năm 7 tháng)
13/ MC.392	TRẦN THỊ ANH LINH	"	Thiếu úy TRẦN CÔNG HIỀN BCH/CSQG Chuông Thiên (8 năm)
14/ MC.392	PHẠM BÌNH CHUÔNG	"	Trung sĩ I PHẠM BÌNH VĂN BTL/CSQG (3 năm)
15/ MC.394	PHẠM CHAU THANH	"	Trung sĩ I PHẠM XUÂN HUYỀN BTL/CSQG (7 năm 3 tháng)
16/ MC.404	LE VĂN TRUNG	"	Thượng sĩ LE VĂN RÂN BCH/CSQG Tuyên Đức (5 năm 3 tháng)
17/ MC.404	LÝ NGỌC ANH	chồng	Đại úy TRẦN MINH QUYÊN BCH/CSQG Q.I (9 năm 8 tháng)
18/ MC.407	DINH TIẾN THANH	cha	Trung sĩ I DINH VĂN PHU BCH/CSQG Q.I (5 năm)
19/ MC.411	NGUYỄN THAI HÀ	"	Thiếu tá NGUYỄN THAI SANG BTL/CSQG (6 năm 5 tháng)
20/ MC.415	NGUYỄN BA HAI LONG	"	Thượng sĩ NGUYỄN BA PHAN BD 222/GSDC (5 năm 3 tháng)
21/ MC.423	LE THỊ NGỌC EM	"	Thiếu úy LE VĂN CHANH BCH/CSQG Do Thanh (5 năm 5 tháng)
22/ MC.430	TRẦN NGỌC OANH	"	Đại úy TRẦN NGỌC DÀ BCH/CSQG Q.3 (3 năm)
23/ MC.442	TÔNG THỊ KIM PHƯƠNG	"	Binh II TÔNG VĂN DẠY BCH/CSQG Mãn Bộ Tuy (5 năm)
24/ MC.449	PHẠM VĂN DỤC	"	Thiếu úy PHẠM VĂN TRIỀU THTL/CSQG Rạch Dừa (5 năm 6 tháng)
25/ MC.450	NGUYỄN THỊ THANH TÚ	"	Thượng sĩ NGUYỄN VINH THIẾT BCH/CSQG Phước Tuy (5 năm 9 tháng)
26/ MC.451	NGUYỄN THỊ BẠCH PHƯƠNG	"	Thượng sĩ NGUYỄN THANH BÙU BCH/CSQG Đà Nẵng (8 năm 9 tháng)
27/ MC.453	QUÁCH THỊNH D	"	Thiếu úy QUÁCH UT BCH/CSQG Q.I (3 năm)
28/ MC.456	HỒ QUỐC TUÂN	"	Thiếu Tá HỒ VĂN KHUÊ BCH/CSQG Khu II (4 năm 5 tháng) chết
29/ MC.461	TRẦN T. TUYẾT THO	"	Thiếu Tá TRẦN VĂN CÚ BTL/CSQG (7 năm 6 tháng)
30/ MC.475	NGUYỄN THỊ TUYẾT	"	Trung sĩ NGUYỄN VĂN HIỀN BCH/CSQG Long Khanh (5 năm 3 thg)
31/ MC.478	DINH VU MINH ANH	"	Trung sĩ I DINH QUANG HÂN BCH/CSQG Bình Dương (5 năm 10 thg)
32/ MC.479	HUỠNH T. HỊCH LAN	"	Trung sĩ I HUỠNH NGỌC THANH BCH/CSQG Ba Xuyên (3 năm)
33/ MC.479	NGUYỄN DUY HAI	"	Trung sĩ DANG CÔNG THANH BCH/CSQG Sa Dec (3 năm)
34/ MC.480	LE THỊ SANG	chồng	Đại úy TRẦN TRUNG LIÊM BCH/CSQG Châu Đốc (5 năm 6 tháng)
35/ MC.485	ĐÀO THANH PHONG	cha	Thiếu Úy ĐÀO VĂN QUANG BCH/CSQG Phú Yên (3 năm 8 tháng)
36/ MC.494	TRẦN VĂN MINH	"	Trung úy TRẦN VĂN PHÚC Biệt phái Tổng Thông Phủ (5 năm 7 thg)
37/ MC.494	NGUYỄN THỊ KIỆU	chồng	Thiếu úy TRIỀU VĂN NHANH BCH/CSQG Tây Ninh (5 năm 7 tháng)

1/ Walla

(1901) The first of the year was a very cold one, with a heavy snowfall on the 1st and 2nd. The weather was very disagreeable, and the snow lay on the ground for several days. The wind was very strong, and the snow was blown in great drifts. The people were very much inconvenienced, and the business of the city was almost entirely stopped. The snow was not melted until the 5th, and the ground was very hard and slippery. The people were very much annoyed, and the business of the city was almost entirely stopped. The snow was not melted until the 5th, and the ground was very hard and slippery. The people were very much annoyed, and the business of the city was almost entirely stopped.

(1902) The first of the year was a very cold one, with a heavy snowfall on the 1st and 2nd. The weather was very disagreeable, and the snow lay on the ground for several days. The wind was very strong, and the snow was blown in great drifts. The people were very much inconvenienced, and the business of the city was almost entirely stopped. The snow was not melted until the 5th, and the ground was very hard and slippery. The people were very much annoyed, and the business of the city was almost entirely stopped. The snow was not melted until the 5th, and the ground was very hard and slippery. The people were very much annoyed, and the business of the city was almost entirely stopped.

22/ Jan

The first of the year was a very cold one, with a heavy snowfall on the 1st and 2nd. The weather was very disagreeable, and the snow lay on the ground for several days. The wind was very strong, and the snow was blown in great drifts. The people were very much inconvenienced, and the business of the city was almost entirely stopped. The snow was not melted until the 5th, and the ground was very hard and slippery. The people were very much annoyed, and the business of the city was almost entirely stopped.

28/ Mar

The first of the year was a very cold one, with a heavy snowfall on the 1st and 2nd. The weather was very disagreeable, and the snow lay on the ground for several days. The wind was very strong, and the snow was blown in great drifts. The people were very much inconvenienced, and the business of the city was almost entirely stopped. The snow was not melted until the 5th, and the ground was very hard and slippery. The people were very much annoyed, and the business of the city was almost entirely stopped.

2 Tue

3 Wed
4 Thurs
5 Fri
6 Sat
7 Sun

8 Mon
9 Tue

10 Wed
11 Thurs

12 Fri
13 Sat
14 Sun

15 Mon
16 Tue

17 Wed
18 Thurs

19 Fri
20 Sat
21 Sun

22 Mon
23 Tue
24 Wed
25 Thurs

26 Fri

27 Sat
28 Sun

29 Mon
30 Tue

31 Wed
32 Thurs
33 Fri

34 Sat
35 Sun

36 Mon
37 Tue

43 | mond

mpb 38
rha 39
lut 40
Thur 41
Stur 42

ave 45 Wade 44

W 46

W 47

W 48

W 49

50 Chuy

W 51

Chuy 52

W 53

W 54

W 55

W 56

W 57

58

W

W 59

W 60

W 61

Kính thưa Quý Ngài,

Chúng tôi là những người vợ, người con của những chiến sĩ CSQG, đã chịu đựng hơn 14 năm qua thông gông của Cộng Sản. Hôm nay, đã may mắn thoát được vòng vây cuối cùng của chúng, đến được bên bờ tự do, Trại Tự do Palau Bidong, chúng tôi đông kính gọi đến Quý Ngài nguyên vọng tha thiết của chúng tôi như sau:

Trong những ngày chiến đấu cùng, chung, cha chúng tôi, đã biết rằng thế cuộc có thể đổi thay, nhưng vẫn kiên trì một lòng trung thành với lý tưởng tự do, đứng lại ngăn chặn làn sóng Cộng sản xâm lăng đất nước chúng tôi, quyết tâm bảo vệ tiền đồn của Thế giới tự do. Những đau thương thay! đất nước chúng tôi đã rơi vào tay loài quỷ đỏ.

Sau ngày 30.4.75, cái ngày đau thương đó, những trại mà bọn Cộng Sản gán cho "Trại Cải tạo" nơi chúng đang dè dặt xác người thân chúng tôi thay trăm họ, trước khi từ gia cõi đời, mọc lên khắp nước Việt Nam. Với trẻ lứa búp, bọn chúng rêu rao một thời gian ngắn học tập, để gom tất cả vào lò hủy diệt con người, tàn ác hơn cả thời kỳ "Hitler".

Vài năm sau, trước công luận Thế Giới, bọn chúng đã cho phép chúng tôi được gặp người thân. Nhưng chúng tôi đã phải quỹ lụy trước thủ tục cay nghiệt, mới được gặp mặt người thân, may mắn còn sống sót. Nói đó chúng tôi chỉ cảm nhận thấy những thân xác tiêu tụy. Chúng tôi gặp người thân trong nước mắt, trong đau thương, trong hăm thù.

Rồi, với "Chính sách 12 điểm" được bọn Cộng sản công bố nói rằng: Sau 3 năm cải tạo tiến bộ sẽ được tha về. Một trò bịp bợm khác chúng đưa ra nhằm tạo ảo tưởng, làm điên đi đui lòa và phân uất của nhân dân, đồng thời cũng giảm đi sự chú tâm của Thế giới. Rồi chính sách chỉ là sự gian trá, sự lừa đảo, trong muôn vạn sự lừa phỉnh của chúng mà thôi.

Nhưng rồi, sự lừa bịp của chúng cũng đã phải gặp sự áp lực của Thế giới, đặc biệt là Hoa Kỳ, chúng đành nhỏ giọt cho người thân chúng tôi ra khỏi lao tù. Nhưng chúng tôi còn gì? Người thân chúng tôi chỉ trở về bằng thân xác tiêu tụy và bệnh tật, rồi một số phải ngã gục vì bệnh hiểm nghèo.

Thậm chí người thân trong ngục tù, nơi quê nhà, nhà cửa, tài sản của chúng tôi bị chúng cướp sạch, vét sạch bằng ngón tay, bằng thủ đoạn gian xảo, bằng cường bức. Vùng kinh tế mới, nơi rừng thiêng, nước độc, bằng phỉnh gạt chúng tôi, nói là để đổi lấy sự an toàn cho người thân, bằng bạo lực, để đưa gia đình chúng tôi vào cảnh khốn cùng. Nói đó, người mẹ già những đứa trẻ thơ như chúng tôi tiếp tục ngã gục vì nước độc, vì bệnh hoạn không thuốc men. Một số lớn chịu không nổi trên về thành phố, sống kiếp lang thang, truân chuyên đường xó chợ sống kiếp kẻ không nhà. Một số còn sót lại thành phố thì có đổi lấy cuộc sống bằng túi, bằng bị trên vai, sống bằng cơm chịu tích thu và trên chày, tìm cách buôn bán chui rúc qua ngày, trong vòng kim kẹp của lũ không tính người..

Một kế hoạch vô lương khản, cũng được chúng đem ra thi hành, trong mùa đói nhăm hiem cướp vợ, cướp con, gây cảnh gia đình ly tán, đau thương chồng chất. Trường học chỉ còn là nơi để tôn sùng tôn khat mẫu Hồ chí Minh và chủ nghĩa phi nhân Cộng sản.. Ngao ngán emedoi, và thất học là nơi đau đớn của cuộc đời chúng tôi. Nếu còn cố gắng theo đuổi thi Đại Học là ngưỡng cửa quyết định ngăn chặn mầm mống có nguy cơ lật đổ bạo quyền Cộng sản.

Lua phình, trao trả là bản chất của con đó Công sản Hà Nội. Nếu chúng nhượng bước, phải đổi thay vì thế cũng chúng phải bước. Nhưng sau đó đọc quyền Đảng trả, hủy diệt niềm mong chờ đổi để tìm lấy tự do, bọn chúng không bao giờ từ bỏ.

Trong cảnh khốn cùng đó, dù có sai ngay ra đi bán chính thức, để chúng gom vàng, nhưng chúng tôi còn gì để đi, với cái trống vẹt sạch, nhăm đặc biệt vào thanh phần chúng tôi. Hơn nữa đành lòng sao để ra đi, khi người thân còn đang bị dằn dẩy. Bởi sau đó, bước đi sao được để dang, khi chúng tôi phải vào tù ngay, nên chúng bắt gặp chúng tôi hiện diện xa nói củi trả

Bởi nhưng nguyên nhân nêu trên, nên chúng tôi không thể sống với loài quý dữ. Chúng tôi quyết định ra đi để tìm một đời sống trong một thế giới tôn trọng quyền con người. Chúng tôi chấp nhận một sự hy sinh và mất mát to lớn. Chúng tôi chấp nhận những hiểm nguy trên biển cả để đổi lấy một cuộc sống tự do, và chúng tôi đã may mắn thoát khỏi gông cùm của chế độ Công sản Việt Nam để tới bên bờ tự do.

Chúng tôi ra đi, mang theo mùi máu của quê hương, của gia đình, nỗi căm hờn của bạn thân, với hoài vọng ở sự tiếp đón trong tình thương cao cả của Thế giới tự do, với sự tin tưởng vào lòng ưu ái và sự thông cảm sâu xa với những mất mát quá lớn lao đã dành cho thanh phần chúng tôi. Dù có ngày 14.3.89, những chắc rằng ngày đó không phải là ngày gây thêm khổ đau cho những kẻ quá nhiều đau khổ.

The Gioi Tu Do, đặc biệt là Chánh phủ Hoa Kỳ, thông cảm với sự đau thương của gia đình chúng tôi, đã hết lòng can thiệp cho chúng, cha và gia đình chúng tôi được ra đi, khi chúng tôi còn kẹt tại quê nhà. Mặc dù việc làm đó Chính Phủ Hoa Kỳ đã tốn rất nhiều công sức và phải đối đầu với sự gian manh của Công sản Hà Nội, nhưng chánh phủ Hoa Kỳ không hề từ bỏ quyết tâm nhân đạo của mình.

Vì vậy hôm nay trong trại tỵ nạn này, chúng tôi tin tưởng ở Quý Ngài vui lòng giúp đỡ cho chúng tôi sớm có dịp hội nhập vào cuộc sống bình thường. Thường xót cho cuộc đời của chúng tôi, đã bị dằn dẩy hơn 14 năm qua trong gông cùm của Công Sản. Được vạch mắt những trò lừa bịp và sớm có dịp làm thay đổi sự thống trị của bạo quyền Công Sản trên quê hương tôi.

Chúng tôi đặt hết vào hy vọng và niềm tin ở sự cứu xét, can thiệp và sự giúp đỡ của chúng Quý Ngài.

Kính don

Chi Hội trưởng, Chi Hội định cư tại Bidong.

Lê Thanh Thuận

Pulau Bidong, March 10th 1990

Kính thưa Quý Vĩ;

Chúng tôi là thành phần con em của những chiến sĩ Cảnh Sát Quốc Gia-Việt Nam Cộng Hòa đã hy sinh xương máu trong công vụ, đã tuân tiết hay đại đa số khác đã phải ru thân trong các trại tù khổ sở trên khắp đất nước Việt Nam. Hôm nay chúng tôi đã may mắn thoát khỏi ngục tù Vương Sơn và hiện đang tạm cư tại trại tỵ nạn Pulau Bidong, Malaysia. Chúng tôi trân trọng kính gửi đến Quý Vĩ thành nguyện thư này, với một tâm lòng khâm thiết, kính xin Quý Vĩ cầu xet và can thiệp giúp đỡ cho số phận đau thương và hoàn cảnh vô cùng khó khăn của chúng tôi suốt 15 năm qua.

Kính thưa Quý Vĩ;

Như Quý Vĩ đã từng biết, trước 30.4.1975, tất cả cha anh chúng tôi là những chiến sĩ đã phụng vụ, chiến đấu và bảo vệ tích cực cho chính nghĩa tự do tại mảnh đất Miền Nam Việt Nam. Là những con người đã nhận thức sâu sắc bản chất phi nhân của Chủ Nghĩa Cộng Sản, cha anh chúng tôi đã xa thân và công hiến trọn đời để phụng vụ cho lý tưởng tự do, nhân quyền và công lý, quyết tâm xây dựng miền Nam Việt Nam trở thành tiền đồn chống Cộng lưu hiệu trên thế giới tự do ở Đông Nam Châu Á.

Những bất hạnh thay cho dân tộc Việt Nam chúng tôi, ngày 30.4.1975, ngày đen tối, đau thương và bi thảm nhất xảy đến cho hàng triệu gia đình người dân Miền Nam khi tập đoàn Cộng Sản miền Bắc Việt Nam đã thoả hiệp đình Paris 27.01.1973 và xâm quan cưỡng chiếm miền Nam Việt Nam một cách trái phép, bắt chấp công luận trên thế giới và áp đặt một chế độ độc tài "đảng trị" trên quê hương Việt Nam. Cha anh chúng tôi đã lần lượt bị chúng thu tiêu, bắt bớ, giam cầm và đẩy ai vào những địa danh bí mật. Tang thương và nước mắt đã đầm ướt trong bao gia đình chúng tôi khi người cha, người anh thân yêu ra đi mà không có ngày trở lại bên người vợ và đàn con thơ dại.

Dưới những chiêu bài bịp bợm, gian manh và lật lọng, bên Cộng Sản đã tuyên bố họ chỉ bi học tập cải tạo trong một thời gian ngắn để trên an gia đình chúng tôi và xoa dịu dư luận quốc tế. Nhưng thực tế, chúng đã đẩy đẩy cha anh chúng tôi rơi rụng sau rào dáo hay những nơi hang sâu cùng thẳm bằng biết bao nhục hình man rợ hay các đơn tra tấn dã man để rồi những hình ảnh thân yêu nhất của chúng tôi đã mòn mỏi với thời gian, kiệt quệ về sức khỏe và bị tiêu tiêu chết trong lao tù.

Kính thưa Quý Vĩ;

Chúng tôi thiết nghĩ chế độ bạo tàn phi nhân của Cộng Sản Việt Nam cho đến hôm nay đã qua rõ ràng trên diện dân Quốc Tế... Song song với việc giam giữ và đẩy đơn cha anh chúng tôi trong ngục tù, về phía bên thân và gia đình chúng tôi ở địa phương, chế độ quyền hành cũng đã liệt kê gia đình chúng tôi vào thành phần "ác ôn" và là những kẻ "ngay hien" đối với chúng. Bên chúng luôn rình rập, thu hiem và đe dọa chúng tôi, chúng tôi đã phải sống trong thân phận của người dân mất nước. Hội quyền tự do của bạn đã không còn nữa, đa số chúng tôi đã phải bỏ học, số ít may mắn được tiếp tục học thì cũng không thể học đến đại học vì lý lịch "xấu". Trong học đường, bên Cộng Sản chỉ dạy cho học sinh về đấu tranh giai cấp, oán thù tu hận, đã phá vỡ thân tu do.

Đang ra 15 năm như thế, chúng tôi vẫn lam lũ đi bán lẻ cuộc đời, chơi rêu và sinh kế nhọc nhằn song của một kẻ nô lệ. Chúng tôi đã bị ràng buộc vào loại công dân hạng chót trong náo loạn ra đời chỉ vì lý lịch gia đình bị gọi là "KHUY". Dù vào luật là sát máu, bọn chúng luôn nhăm nhem đến gia đình chúng tôi như là những mao tiêu để tích tụ nhà cửa, tài sản và đẩy thành phần chúng tôi và o những vùng kinh tế mới mà thuôc te chỉ là những nhà tù không khóa.

Thưa Quý Vĩ!

Việc duy nhất mà chúng tôi chỉ có thể chọn lựa là sống hay chết! Và không còn còn đường nào khác hơn cho chúng tôi là quyết định ra đi vượt biên tìm tự do.

Chúng tôi rất biết trên đường trốn chạy bao quyền Công Sản, biết bao cay đắng đã nếm đến đến đáp cho thân phận người Việt Nam chúng tôi. Trên biên Đông, trên đất liền, hàng vạn người đã ngã gục trước khi tìm thấy ánh sáng tự do. Mỗi dân thường của người tự nạn Đông Dương, nhất là thêm cảnh chết chóc, đói khát... hạn hán, đã làm cho thế giới bị hai nửa đông. Nhưng chúng tôi nhất quyết tha chết và hy sinh tất cả chứ không chịu làm kiếp người trâu ngựa trong cái gọi là "Thiên đường Công Sản" đó.

Không ai có thể tượng tượng được tâm trạng của một người phải liệu mình bỏ xu ra đi chỉ vì nỗi sợ hãi đã bị hành hạ, người dài trên chiếu và cả 2 phương diện tinh thần và vật chất!

Tuy nhiên sự vui mừng của chúng tôi vì đã đến được bến bờ tự do chưa bao lâu thì tất cả chúng tôi phải hoảng hốt và khao khát cho thân phận của mình vì đã đến sau ngày "cut off" 14.3.1989. Thế đó, tất cả các thuyền nhân Việt Nam đến sau ngày 14.3 đều phải trải qua một cuộc thanh lọc của quốc gia đang cho tạm cư trước khi được công nhận là tỵ nạn chính trị chính thức. Chúng tôi biết rằng chính phủ và nhân dân Hoa Kỳ với lòng nhân đạo đã cứu mạng và an ủi giúp đỡ cho hàng triệu ngàn đồng bào Việt Nam chúng tôi đã đến được đất họ trong suốt hơn 10 năm qua. Nhưng đâu một thay cho số phận của chúng tôi là hiện cuộc thanh lọc đang tiến hành qua chằm và kéo dài thời gian cho đời của chúng tôi qua lâu.

Kính thưa Quý Vĩ!

Nay chúng tôi đã đặt thành nguyện thư này với dòng máu nóng của những kẻ lạc loài coi cut khi bóng đang ngời cha anh không còn máu, que hương đất nước đang quàn quai bên kia bao nạn trẻ Công Sản... và từng ngày trong cuộc sống ở đảo Hìdong kho cạn này, thân chúng tôi luôn mòn mỏi và cho trong không biết số phận mình sẽ ra sao! chúng tôi còn trẻ, xin hãy cho chúng tôi có cơ hội để lập lại cuộc đời vốn đã hoang phí trong 15 năm qua.

Chúng tôi thành khẩn kêu gọi và mong đợi vào sự cứu giúp của chính phủ Hoa Kỳ, quốc gia đã từng bao vệ, ủng hộ và chiến đấu sát cánh với đất nước Việt Nam chúng tôi cũng như với Cao ủy Tỵ nạn Liên Hiệp Quốc và các Tổ chức Nhân Quyền trên thế giới, xin một lần nữa hãy mở rộng vòng tay đến tiếp chúng tôi.

Qua những điều trình bày trên đây, chúng tôi kiên nghị đến Quý Vĩ những điều sau đây:

MR. LAM.

TAMPA, FL.



HOANG DIEM LONG

RR2. BOX. 63K

BARRE NICHL ROAD. 01005.

P.O. BOX. 5435 ARLINGTON

VA. 22205-0635

1/ Xin can thiệp va giúp đỡ để cuộc thanh lọc được tiến hành nhanh hơn và cho chúng tôi được xét duyệt ưu tiên trong cuộc thanh lọc đó.

2/ Xin giúp cho chúng tôi được sớm định cư tại các nước tự do để chúng tôi có cơ hội xây dựng lại cuộc đời vốn đã hoang phí qua lâu.

3/ Xin giúp cho gia đình chúng tôi còn đang sống ở Việt Nam được sớm thoát khỏi chế độ Cộng Sản.

Xin chân thành cảm tạ Quý Vi.

PULAU BIDONG, 10 - 3 - 1990

Kính đơn

Dại diện ký tên

Chiko. tribo
Le Thanh Thuy Chi 45106-1airido.

* DANH SÁCH CON EM CƯU CẢNH SÁT QUỐC GIA

MC.514 NGUYEN CONG THUC	Cha	Trung sĩ I NGUYEN DINH VAN	BCH/CSQG Bình Định / chết trái cai tạo
MC.370 DINH XUAN KHANH	"	Trung sĩ I DINH XUAN LAM	BCH/CSQG Khanh Hoa / mất tích năm 4/75
MC.408 TRAN VIET THAI	"	Cựu Chuyền Tuồng TRAN VAN HAI	cựu Tư Lệnh CSQG / tu sát
MC.432 VO THI THU PHUONG	"	Thiếu úy VO VAN DAN	BTL/CSQG / chết trái cai tạo
MC.450 LE THANH LAM	"	Thượng sĩ LE NHON HONG	BCH/CSQG Gia Định / mất tích 4/75
MC.364 NGO THANH MINH	"	Trung sĩ NGO VAN UNG	BCH/CSQG Gia Định / tu sát năm 1972
MC.501 PHAM NGOC ANH	"	Dại úy PHAM VAN HO	BCH/CSQG Biên Hòa / chết trái cai tạo
MC.381 NGUY TRIAN VU	"	Trung úy NGUY DUC CU	BCH/CSQG Quảng Ngãi / chết năm 1968
MC.476 NGUYEN THI KIM THANH "	"	Thượng sĩ NGUYEN DINH THANH	BCH/CSQG Cầu Long / mất tích 1975
MC.478 DANG XUAN HOA	"	Thượng sĩ DANG XUAN HOAN	BCH/CSQG Darlac / chết trái cai tạo
MC.332 TRIEU KIM NHAT	"	CSV TRIEU KIM HU	BCH/CSQG Ba Xuyên / chết năm 1972
MC.350 PHAN THI NGOC	"	Trung sĩ PHAN VAN CHINH	BCH/CSQG Quan 5 / chết năm 1968
MC.375 DAO VAN TIEN	"	CSV DAO VAN THANH	BCH/CSQG Phong Dinh / chết năm 1972
MC.404 NGUYEN CONG KHANH	"	Trung úy NGUYEN CONG BO	BTL/CSQG / chết trái cai tạo
MC.408 HOANG THI NGOC DIEP	"	Dại úy HOANG TINH KHUE	BCH/CSQG Khu 4 / chết trái cai tạo
MC.420 NGUYEN VAN HIEN	"	CSV NGUYEN VAN LAM	BCH/CSQG Biên Hòa / mất tích trái cai tạo
MC.424 NGUYEN KIM YEN	"	Thượng sĩ NGUYEN VAN QUANH	BCH/CSQG Quan 7 / chết năm 1968
MC.496 NGUYEN XUAN HOA	"	Thượng sĩ NGUYEN XUAN LOC	BCH/CSQG Gia đình / chết tu sát trái cai tạo
MC.522 NGUYEN THI DUNG	"	Thiếu úy NGUYEN VAN BA	BCH/CSQG Thủ Đức / chết 4/1975
MC.538 PHAM THANH LIEM	"	CSV PHAM THANH LIEN	BCH/CSQG Phong Dinh / CS an sát năm 1965
MC.559 NG THI KIEU TRANG	"	CSV NGUYEN VAN UT	BCH/CSQG Phước Long / chết năm 1974.

CHUNG TÔI ĐỒNG KÝ TÊN

1. MC. 514 NGUYỄN - CÔNG - THỨC
2. MC. 370 ĐINH - XUÂN - KHÁNH
3. MC. 408 TRẦN - VIỆT - THÁI
4. MC. 432 VÕ - THỊ - THU - PHƯƠNG
5. MC. 450. LÊ - THÀNH - LÂM
6. MC. 364 NGÔ - THANH - MINH
7. MC. 501 PHẠM - NGỌC - ANH
8. MC. 381 NGUY - TUẤN - VŨ
9. MC. 476 NGUYỄN - THỊ - CẨM - THANH
10. MC. 478 ĐẶNG - XUÂN - HOA
11. MC. 332. TRIỆU - CẨM - NHẬT
12. MC. 350 PHAN - THỊ - NGỌC
13. MC. 375 ĐÀO - VĂN - TIẾN
14. MC. 404 NGUYỄN - CÔNG - KHANH
15. MC. 408 HOÀNG - THỊ - NGỌC - DIỆP
16. MC. 420 NGUYỄN - VĂN - HIỀN
17. MC. 424 NGUYỄN - CẨM - YẾN
18. MC. 496 NGUYỄN - XUÂN - HÒA
19. MC. 522 NGUYỄN - THỊ - DUNG
20. MC. 538 PHẠM - THANH - LÊ
21. MC. 553 NGUYỄN - THỊ - CẨM - TRANG

Th

Uau

Shant

Phuong

Lam

Minh

Anh

Kinh

Thanh

Khod

Nhat

N

Van

Khah

Ngoc

Cao

Kim

Hoa

Dung

Th

Tr